

Số: ~~196~~/BC-THPTPDG

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện quy chế công khai

Thực hiện văn bản số 1882/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 25 tháng 9 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân,

Trường THPT Phan Đình Giót báo cáo về việc thực hiện quy chế công khai cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2022-2023

Ngay sau khi nhận được thông tin về việc ban hành Thông tư mới về quy chế công khai, nhà trường đã tiến hành nghiên cứu kỹ lưỡng các nội dung trong Thông tư 36 và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Các nội dung công khai: Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế (Biểu số 09, 10); Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng: Cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên (Biểu 11, 12); Công khai thu chi tài chính: Công khai kết quả dự toán năm 2024, kết quả duyệt quyết toán năm 2022, Công khai mức học phí và dự kiến các khoản thu từ người học.

Hình thức và thời điểm công khai: Công khai tại bảng thông báo của nhà trường và trang thông tin điện tử của trường vào tháng 9/2023. Các thông tin được cập nhật về kết quả thi THPT quốc gia ngay khi có kết quả chính thức. Đầu năm học 2023-2024, sau khi có kết quả thỏa thuận giữa nhà trường và gia đình học sinh về các khoản thu, nhà trường tiếp tục cập nhật thông tin về các khoản thu. Tháng 9/2023, sau khi hoàn thành dự toán ngân sách năm 2024, nhà trường đã niêm yết công khai tại bảng tin. Sau khi có kết quả thông báo về duyệt quyết toán ngân sách năm 2022, nhà trường niêm yết công khai tại bảng tin vào tháng 9/2023. Thời gian công khai: trong vòng 30 ngày theo quy định.

2. Kế hoạch triển khai quy chế công khai năm học 2023-2024

Nhà trường tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy chế công khai về nội dung, hình thức, thời điểm công khai theo quy định tại Thông tư 36.

Ngoài ra, các khoản thu từ người học sẽ được thông báo, thỏa thuận công khai với cha mẹ học sinh trong các cuộc họp phụ huynh đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học. Kết quả dự toán, duyệt quyết toán hằng năm sẽ được công bố công khai trên bảng tin và trong các cuộc họp gần nhất.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện quy chế công khai của trường THPT Phan Đình Giót. Kính mong được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Lưu VT.



Số: 191/KH-THPTPDG

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÔNG KHAI NĂM HỌC 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Căn cứ Hướng dẫn số 1882/SGDĐT-KTQLCLGD ngày 25/9/2018 của Sở GD&ĐT về triển khai thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT.

Trường THPT Phan Đình Giót lập kế hoạch thực hiện công khai trong năm học 2023-2024 như sau:

I. MỤC TIÊU THỰC HIỆN CÔNG KHAI

Thực hiện công khai của nhà trường để người học, các thành viên của nhà trường, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

II. NỘI DUNG CÔNG KHAI

1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: điều kiện về đối tượng tuyển sinh của cơ sở giáo dục; chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện; yêu cầu phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh; các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở cơ sở giáo dục; kết quả đánh giá về từng năng lực, phẩm chất, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu 09).

b) Chất lượng giáo dục thực tế: số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng kết kết quả cuối năm, đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, được công nhận tốt nghiệp, thi đỗ vào đại học, cao đẳng, học sinh nam/học sinh nữ, học sinh dân tộc thiểu số (Biểu mẫu 10).

c) Kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia và kết quả đạt được qua các mốc thời gian.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục: công khai báo cáo đánh giá ngoài, kết quả công nhận đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục:

a) Cơ sở vật chất: số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng.

phòng nghỉ cho học sinh nội trú, bán trú, tính bình quân trên một học sinh; số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có và còn thiếu so với quy định (*Biểu mẫu 11*).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (*Biểu mẫu 12*).

Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được đào tạo, bồi dưỡng; hình thức, nội dung, trình độ và thời gian đào tạo và bồi dưỡng trong năm học và 2 năm tiếp theo.

3. Công khai thu chi tài chính:

a) Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục:

Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với các cấp ngân sách nhà nước. Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

b) Học phí và các khoản thu khác từ người học: mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho 2 năm học tiếp theo.

c) Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

d) Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

e) Kết quả kiểm toán (nếu có): thực hiện công khai kết quả kiểm toán theo quy định tại các văn bản quy định hiện hành về công khai kết quả kiểm toán và kết quả thực hiện kết luận, kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước.

f) Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.

g) Chính sách học bổng và kết quả thực hiện trong từng năm học.

III. HÌNH THỨC VÀ THỜI ĐIỂM CÔNG KHAI

1. Hình thức công khai

- Công bố công khai trong các kỳ họp của nhà trường, họp cha mẹ học sinh.
- Niêm yết công khai tại Bảng tin; ít nhất 30 ngày liên tục kể từ ngày niêm yết.
- Đưa các nội dung công khai lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

2. Thời điểm công khai

Công khai vào tháng 6 hàng năm, khi kết thúc năm học, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác và cập nhật khi khai giảng năm học (tháng 9) và khi có thông tin mới hoặc thay đổi.

TT	Nội dung	Người thực hiện	Thời gian	Ghi chú
1	Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế			
	- Biểu số 9	PHT phụ trách + GVCN	8, 9/2023	
	- Biểu số 10		8, 9/2023	
2	Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục			
	- Biểu số 11	PHT phụ trách	8, 9/2023	
	- Biểu số 12	Hiệu trưởng	8, 9/2023	
3	Công khai thu chi tài chính	Hiệu trưởng + Kế toán	8, 9/2023	theo HD Văn bản hiện hành
			01/2024	

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức và thời điểm công khai theo quy định. Thực hiện tổng kết, đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

2. Báo cáo kết quả thực hiện công khai của năm học trước và kế hoạch triển khai của năm học tới với cơ quan chủ quản

3. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác kiểm tra việc thực hiện công khai của nhà trường, của các cấp.

4. Thực hiện công bố kết quả kiểm tra vào thời điểm không quá 5 ngày sau khi nhận được kết quả kiểm tra của cơ quan chỉ đạo, chủ trì tổ chức kiểm tra và bằng các hình thức sau đây:

a) Công bố công khai trong cuộc họp với cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường.

b) Niêm yết công khai kết quả kiểm tra tại nhà trường đảm bảo thuận tiện cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh hoặc người học xem xét.

c) Đưa lên trang thông tin điện tử của nhà trường.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- BGH, TTCM;
- Đăng trên Website của trường;
- Lưu VT, Hồ sơ Ba công khai.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phí Văn Sốp

Số: 198/QĐ-THPTPDG

Điện Biên Phủ, ngày ... tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai số liệu duyet quyết toán ngân sách năm 2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH GIÓT

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng và tổ chức bộ máy của trường Trung học;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP, ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC, ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai tài chính đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Biên bản xét duyệt quyết toán của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc Xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2022;

Xét đề nghị của Ông (bà) Kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu duyệt quyết toán Ngân sách năm 2022 của trường THPT Phan Đình Giót (có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Hình thức công khai: Công khai tại Hội nghị CNVC; niêm yết tại bảng tin nhà trường.

Thời gian niêm yết công khai: Từ ngày 01/9/2023 đến hết ngày 30/9/2023.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông (bà) kế toán và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Phí Văn Sốp

SỞ GD&ĐT TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH GIÓT

THÔNG BÁO
CAM KẾT CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC PHỔ THÔNG
NĂM HỌC 2023-2024

Stt	Nội dung	Chia theo khối lớp		
		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Điều kiện tuyển sinh	Xét tuyển theo qui chế tuyển sinh		
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Ban cơ bản	Ban cơ bản	Ban cơ bản
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh.	Thông tin 2 chiều. Đặc biệt CMHS thường xuyên giữ mối liên hệ với nhà trường để giáo dục HS thông qua BDDCMHS của lớp- trường-GVCN. Khi có sự việc phát sinh trao đổi trực tiếp với BGH-GVCN-BĐ DCMHS của trường. HS phải có thái độ học tập nghiêm túc, tham gia đầy đủ các hoạt động theo Chương trình GDPT.		
IV	Các hoạt động hỗ trợ hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	HS được tham gia đầy đủ các hoạt động: HĐNGLL, TDTT, VHVN, GDHN, LĐ, GDKNS, GDSKSS		
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	98% xếp loại hạnh kiểm từ TB trở lên 95% xếp loại học lực từ TB trở lên. 100% học sinh đủ sức khỏe học tập.	98% xếp loại hạnh kiểm từ TB trở lên 95% xếp loại học lực từ TB trở lên. 100% học sinh đủ sức khỏe học tập.	100 % xếp loại hạnh kiểm từ TB trở lên. phần đầu đạt tỷ lệ TN 95% trở lên. 100% học sinh đủ sức khỏe học tập. 100% học sinh đủ điều kiện thi TN THPT.
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	Lên lớp 11	Lên lớp 12	Học CD-ĐH và TCCN

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phí Văn Lốp

SỞ GD&ĐT TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG THPT PHAN ĐÌNH GIÓT

THÔNG BÁO

Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của nhà trường

Năm học 2022-2023

Stt	Đánh giá học sinh	Tổng số	Chia ra					
			Lớp 10		Lớp 11		Lớp 12	
			SL	%	SL	%	SL	%
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	900	365	100,0%	284	100,0%	251	100,0%
1	Tốt	729	292	80,0%	226	79,6%	211	84,1%
2	Khá	140	60	16,4%	46	16,2%	34	13,5%
3	Trung bình	27	10	2,7%	12	4,2%	5	2,0%
4	Yếu	4	3	0,8%	0	0,0%	1	0,4%
II	Số học sinh chia theo học lực	900	365	100,0%	284	100,0%	251	100,0%
1	Chia ra: Giỏi	127	30	8,2%	43	15,1%	54	21,5%
2	Khá	391	140	38,4%	136	47,9%	115	45,8%
3	Trung bình	323	158	43,3%	87	30,6%	78	31,1%
4	Yếu	57	37	10,1%	16	5,6%	4	1,6%
5	Kém	2	0	0,0%	2	0,7%	0	0,0%
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	900	365	100,0%	284	100,0%	251	100,0%
1	Lên lớp	876	346	94,8%	279	98,2%	251	100,0%
a	Học sinh giỏi	127	30	8,2%	43	15,1%	54	21,5%
b	Học sinh tiên tiến	391	140	38,4%	136	47,9%	115	45,8%
2	Thi lại	53	37	10,1%	16	5,6%	0	0,0%
3	Lưu ban	24	19	5,2%	5	1,8%	0	0,0%
4	Chuyển trường đến/đi	22	18	4,9%	2	0,7%	2	0,8%
5	Bị đuổi học	0	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%
6	Bỏ học	10	7	1,9%	3	1,1%	0	0,0%
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi	27	10	2,7%	7	2,5%	10	4,0%
1	Cấp tỉnh	27	10	2,7%	7	2,5%	10	4,0%
2	Cấp Quốc gia	0	0	0,0%	0	0,0%	0	0,0%
V	Số học sinh dự thi tốt nghiệp	247					251	98,4%
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	242					242	98,0%
VII	Số học sinh đỗ đại học, cao đẳng	159					159	64,4%
VIII	Số học sinh nữ	345	149	40,8%	115	40,5%	81	32,3%
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	611	244	66,8%	189	51,8%	178	70,9%

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
T.H.P.T
PHAN ĐÌNH GIÓT
Phí Văn Sếp

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường
Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	27	1,51 m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	27	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn tin	02	-
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	01	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1	-
8	Bình quân học sinh/lớp	39	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	23.000	28,8
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	5.000	6,25
VI	Tổng diện tích các phòng	2.263	2,83
1	Diện tích phòng học (m ²)	1207	1,51
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	255	0,32
3	Diện tích thư viện (m ²)	51	0,06
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	750	0,9
5	Diện tích phòng khác (....)(m ²)	0	0
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	6	0,23 bộ/lớp
1	Khối lớp 10	2	0,18
2	Khối lớp 11	2	0,29
3	Khối lớp 12	2	0,25
4	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)	500m ²	0,6
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	70	11,4 học sinh/bộ
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	04	0,15
2	Cát xét	05	0,16
3	Đầu Video/đầu đĩa	02	0,08
4	Máy chiếu projector	35	1,3
5	Loa Hpec	26	1,0
6	Máy Photocopy	02	
7	Máy nổ	01	
8	Cabin luyện nghe NN	40	

--	--	--	--

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	37m ²
XI	Nhà ăn	không

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0	0	0
XIII	Khu nội trú	20 (360 m ²)	160	2,25 m ²

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	16 m ²		54 m ²		0,07
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phí Văn Sếp

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của nhà trường
Năm học 2023-2024

Stt	Nhân sự	Tổng số	Trình độ đào tạo						Hạng chức danh nghề nghiệp			Chuẩn nghề nghiệp			
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng III	Hạng II	Hạng I	Tốt	Khá	Đ	CĐ
	Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên	69		18	48		1	2	52	9		34	26	1	
I	Giáo viên	58		15	43				51	7		32	25	1	
1	- Thể dục	4			4				4				4		
2	- Tin học	3			3				3			3			
3	- Tiếng Anh	6		1	5				6			3	2	1	
4	- Ngữ Văn	10		2	8				9	1		4	6		
5	- Lịch sử	2		1	1				1	1		2			
6	- Địa lý	4			4				3	1		4			
7	- Toán học	10		3	7				9	1		4	6		
8	- Vật lý	5		3	2				3	2		4	1		
9	- Hóa học	6		4	2				5	1		3	3		
10	- Sinh học	4		1	3				4			2	2		
11	- Giáo dục công dân	1			1				1			1			
12	- Giáo dục quốc phòng														
13	- Kỹ thuật công nghiệp	3			3				3			2	1		
II	Cán bộ quản lý	3		3					1	2		2	1		
1	- Hiệu trưởng	1		1						1			1		
2	- Phó hiệu trưởng	2		2					1	1		2			
III	Nhân viên	8			5	0	1	2							
1	Nhân viên Y tế	1					1								
2	Nhân viên Kế toán	1			1										
3	Nhân viên Thủ quỹ	1			1										
4	Nhân viên Thư viện	1			1										
5	Nhân viên Thiết bị, CNTT	2			2										
6	Nhân viên Bảo vệ	2						2							
7	Nhân viên phục vụ														

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2023

TRƯỜNG
T.H.P.T.
PHAN ĐÌNH GIÓT

K.T. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Lốp